

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 602/2017/HSPT

Ngày: 22/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Ông Phan Văn Liệt

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 558/2017/HSPT, ngày 11/10/2017 đối với các bị cáo Võ Hoàng G, Lê Quang Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự số 76/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Võ Hoàng G**; giới tính: Nam; sinh ngày: 18/12/1987; tại Thành phố Hồ Chí Minh (tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nơi sinh tại tỉnh A'); Hộ khẩu thường trú: 995/70 đường H, Phường H', Quận H'', Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 344/44 đường H1, Khu phố H2, phường H3, quận H4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Quốc H''' và bà Châu Thị Kim A''; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/8/2012, bị Tòa án nhân dân quận H4 xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 261/2012/HSST, ra trại ngày 26/01/2015; bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/4/2017 (có mặt).

2. Họ và tên: **Lê Quang Đ**; giới tính Nam; sinh năm: 1976; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 231/31 đường T', Phường T'', Quận H'', Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: phụ hồ; Trình độ học vấn: 6/12;

Con ông Lê Văn H'"" (chết) và bà Nguyễn Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/01/2011, bị Ủy ban nhân dân Quận H" ra Quyết định số 1756/QĐ-UBND-LĐTĐBXH ngày 28/01/2011 đưa vào cơ sở chữa bệnh; Nhân thân: Ngày 10/7/1999, bị Tòa án nhân dân Quận H" xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 164/HSST; bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/4/2017 (có mặt).

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng G và Lê Quang Đ là bạn quen biết nhau từ trước, rạng sáng ngày 08/4/2017 cả 02 gặp nhau và Lê Quang Đ điều khiển xe mô tô biển số 51X5 – 67XX chở Võ Hoàng G lưu thông trên nhiều tuyến đường Quận A chơi. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08/4/2017, khi Lê Quang Đ chở Võ Hoàng G đến công trình làm đường trước nhà 573 đường B', Phường B'', Quận A thì Võ Hoàng G nhìn thấy bên trong khu vực của công trình được che chắn bằng vách tôn có để 01 chiếc xe mô tô biển số 76U9-57YY nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Võ Hoàng G rủ Lê Quang Đ chiếm đoạt chiếc xe trên và Lê Quang Đ đồng ý. Lê Quang Đ dừng xe cách khu vực công trình khoảng 10 mét để cảnh giới. Võ Hoàng G xuống xe đi bộ vào bên trong thấy những người bên trong công trình đang ngủ nên lén dẫn chiếc xe mô tô biển số 76U9-57YY ra ngoài đường. Do không có chìa khóa để khởi động máy xe nên Lê Quang Đ điều khiển xe biển số 51X5-67XX và dùng chân đẩy chiếc xe mô tô biển số 76U9-57YY do Võ Hoàng G điều khiển chạy đi. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, khi Lê Quang Đ và Võ Hoàng G đang lưu thông trên đường T', Quận H'', Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ tuần tra Công an Quận H" nghi vấn, kiểm tra và giao Công an Quận A xử lý.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 48/KLĐGTS ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng Dream lùn, biển số 76U9-57YY, tại thời điểm định giá ngày 08/4/2017 là 3.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng G và Lê Quang Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng G: 02(hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ: 01(một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 06/9/2017, các bị cáo Võ Hoàng G và Lê Quang Đ có đơn kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo về tội trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên xét thấy giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt không lớn chỉ 3.000.000 đồng và tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có thiếu sót do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Sửa án sơ thẩm, tuyên phạt bị cáo Võ Hoàng G 01 năm 06 tháng tù, bị cáo Lê Quang Đ 09 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 08/4/2017, tại công trình làm đường trước nhà 573 đường B’, Phường B”, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh Võ Hoàng G và Lê Quang Đ đã có hành vi Lê Quang Đ đứng ngoài cảnh giới để Võ Hoàng G đột nhập lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô biển số 76U9-57YY của ông Nguyễn Văn Cậy E qua định giá có giá trị là 3.000.000đồng.

Với hành vi đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Võ Hoàng G và Lê Quang Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết: Các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải để áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời xét các bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội cố ý, tuy đã được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo Võ Hoàng G 02 năm tù và Lê Quang Đ 01 năm tù. Tuy nhiên, cấp phúc thẩm xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết “phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” trị giá tài sản là 3.000.000 đồng chỉ trên mức định lượng tối thiểu, tài sản đã được thu hồi trả lại ngay cho người bị hại theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự là bất lợi cho các bị cáo. Tại Tòa bị cáo Lê Quang Đ còn khai đang bị HIV giai đoạn cuối nhưng không cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trên thì các bị cáo còn được xem xét lượng hình theo nguyên tắc đồng phạm theo quy định tại Điều 20; Điều 53 Bộ luật hình sự. Do áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ nên có căn cứ chấp nhận quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa cũng như kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần rút kinh nghiệm trong phần nhận định về các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nhưng trong phần quyết định của Bản án lại áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Hoàng G, Lê Quang Đ; Sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Võ Hoàng G và Lê Quang Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng G: 01(một) năm 06 (tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm g,p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Quang Đ: 09(chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2017.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM; (1)
- VKSND Quận A; (1)
- P. PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (4)
- Chi Cục THA Quận A; (1)
- TAND Quận A; (2)
- Công an Quận A; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: THS, hồ sơ, VT (25). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thanh Lâm